

ĐỀ TÀI ĐTĐL - 2005 /13 G
ĐỀ TÀI NHÁNH NĂM
và

HỆ THỐNG CÁC CHUYÊN ĐỀ CỦA ĐỀ TÀI

**XÂY DỰNG KHUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC
QUỐC PHÒNG TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC GIA**

Ban đề tài:

- | | |
|----------------------------------------|---------------------|
| <i>Trung tướng, PGS, TS Lê Minh Vũ</i> | - <i>Chủ nhiệm</i> |
| <i>Đại tá, TS Trần Đăng Thành</i> | - <i>Thư ký</i> |
| <i>Thượng tá, Th.S Nguyễn Đức Hạnh</i> | - <i>Thành viên</i> |

HÀ NỘI - 2005

6361-10

6361-10CD

31570J

MỤC LỤC

Thứ tự	Nội dung chuyên đề	Trang
1	Một số vấn đề có tính nguyên tắc trong xác định và xây dựng khung chương trình giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên và cán bộ đoàn thể của Đảng, Nhà nước	01
2	Xác định và xây dựng khung chương trình giáo dục quốc phòng cho học sinh Trung học phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc gia.	20
3	Xác định và xây dựng khung chương trình giáo dục quốc phòng cho học sinh Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trong hệ thống giáo dục quốc gia.	36
4	Xác định và xây dựng khung chương trình giáo dục quốc phòng cho sinh viên các trường cao đẳng và đại học.	54
5	Xây dựng chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ Đảng, Nhà nước và cán bộ đoàn thể quần chúng.	74

CHUYÊN ĐỀ 1.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÓ TÍNH NGUYÊN TẮC

TRONG XÁC ĐỊNH VÀ XÂY DỰNG KHUNG CHƯƠNG

TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG CHO HỌC SINH, SINH

VIÊN VÀ CÁN BỘ ĐOÀN THỂ CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC.

Đại tá, TS Trần Đăng Thành.

Xã hội loài người đã bước sang một thiên niên kỷ mới. Sự phát triển của khoa học công nghệ đã và đang làm thay đổi tận gốc các hoạt động xã hội, trong đó có lĩnh vực quốc phòng. Những năm gần đây, tình hình quốc tế có nhiều biến động phức tạp, loài người đang phải đối mặt với nhiều vấn đề như: chiến tranh, dịch bệnh, đói nghèo, môi trường... và tiềm ẩn những yếu tố khó lường khác. Mặc dù trong một vài thập kỷ tới, ít có khả năng xảy ra chiến tranh thế giới, nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, khủng bố... đã và sẽ còn xảy ra nhiều nơi trên thế giới với mức độ ngày càng tăng, tính chất ngày càng tàn bạo, từ đó đang đặt ra những vấn đề mới về bảo vệ Tổ quốc.

Dụng nước phải đi đôi với giữ nước, đó là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam trong mấy ngàn năm lịch sử. Khi có giặc ngoại xâm cũng như khi đất nước hoà bình thịnh trị, cha ông ta luôn chăm lo giáo dục quốc phòng, luyện binh lúc thư nhàn, sẵn sàng làm nhiệm vụ chống giặc ngoại xâm, coi đó là kế sách lâu dài, bền vững để bảo vệ Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, truyền thống dụng nước, giữ nước của dân tộc được phát huy cao độ trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và giai đoạn cách mạng hiện nay.

I. Tư duy mới của Đảng ta về Quốc phòng và công tác giáo dục quốc phòng.

*** Quan điểm về quốc phòng và sức mạnh quốc phòng.**

Khi bàn về quốc phòng, nhiều nước trên thế giới, kể cả các cường quốc lớn như Mỹ, Nga, Trung Quốc đều cơ bản thống nhất và có chung một quan điểm là: Quốc phòng là công cuộc giữ nước của các quốc gia, dân tộc có độc lập, chủ

quyền, gồm tổng thể các hoạt động đối nội, đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội như chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa, khoa học công nghệ.

Khi nói về quốc phòng, nhiều nước trên thế giới rất chú trọng nhấn mạnh sức mạnh quốc phòng và có nhiều quan điểm khác nhau. Nước Mỹ, Nga và khối quân sự NATO cho rằng, sức mạnh quốc phòng là sức mạnh quân sự và sức mạnh của các liên minh lực lượng. Trung Quốc lại cho rằng, sức mạnh quốc phòng là sức mạnh của đất nước nhưng nhấn mạnh các yếu tố quốc phòng. Một số nước như Thái Lan, Hàn Quốc...lại cho rằng sức mạnh của liên minh, đồng minh, dựa vào các nước lớn để tồn tại.

Theo quan điểm của Đảng ta: Quốc phòng là công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng, lực lượng vũ trang làm nòng cốt. Nhằm giữ vững hòa bình, đẩy lùi, ngăn chặn các hoạt động gây chiến của kẻ thù và sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức và quy mô. Công tác quốc phòng phải bảo đảm cho đất nước nói chung và từng khu vực tỉnh, thành phố, huyện, quận, xã, phường và các Bộ, ngành luôn chủ động sẵn sàng, không để bất ngờ trước mọi tình huống xảy ra. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo ra môi trường hòa bình để tập trung phát triển kinh tế, xây dựng đất nước theo mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”.

Để thực hiện quan trên, chúng ta tiến hành tiến hành xây dựng nền quốc phòng toàn dân, tiến hành đồng bộ nhiều biện pháp mà tập trung vào ba nội dung chủ yếu là: xây dựng lực lượng quốc phòng, xây dựng tiềm lực quốc phòng và xây dựng thế trận quốc phòng. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho toàn Đảng, toàn dân, các cấp, các ngành, nâng cao cảnh giác cách mạng, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù chính là góp phần quan trọng xây dựng tiềm lực quốc phòng của đất nước. Giáo dục quốc phòng góp phần nâng cao dân trí, tăng cường tiềm lực và khả năng phòng thủ đất nước, là một trong những con đường hiệu quả nhất để đưa đường lối, chủ trương của Đảng về quốc phòng – an ninh vào cuộc sống, làm cho mỗi người dân nhận thức đầy đủ về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

* Công tác giáo dục quốc phòng.

Môn học Huấn luyện quân sự phổ thông trước đây (nay là môn học Giáo dục quốc phòng) đã được đưa vào giảng dạy cho học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học từ những năm 1961 theo Nghị định số: 219/ CP ngày 28 tháng 12 năm 1961 của Chính phủ. Nhiều năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác giáo dục quốc phòng toàn dân nói chung mà trọng tâm cho học sinh, sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, tạo cho thế hệ trẻ có điều kiện tu dưỡng phẩm chất, năng lực để sẵn sàng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò chiến lược, tầm quan trọng của giáo dục quốc phòng trước những biến đổi phức tạp của thế giới và khu vực, Đảng, Nhà nước đã có nhiều văn bản, chỉ thị các ngành, các cấp quan tâm hơn nữa về công tác này.

Văn kiện đại hội lần thứ IV của Đảng đã chỉ rõ: “Xây dựng và củng cố Quốc phòng là nhiệm vụ của toàn dân, toàn quân của cả hệ thống chuyên chính vô sản dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Chỉ thị số 107/ CT- TW ngày 28 tháng 4 năm 1981 của Ban Bí thư đã chỉ rõ, cần cải tiến tổ chức chỉ đạo, tích cực đưa công tác giáo dục quốc phòng nhân dân lên một bước mới, theo tinh thần nghị quyết của Đại hội Đảng nhằm mục tiêu:

Tạo ra một lực lượng hậu bị hùng hậu vừa có khả năng sẵn sàng chiến đấu tại chỗ, vừa nhanh chóng bổ sung cho quân đội chính quy khi cần thiết. Tạo điều kiện rút ngắn thời gian huấn luyện chiến sỹ mới, bảo đảm ngày càng có nhiều thanh niên sau khi nhập ngũ có thể chiến đấu được ngay, góp phần nâng cao chất lượng và trình độ sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang. Góp phần giáo dục đạo đức cách mạng cho thiếu niên và thanh niên, đào tạo nhân viên kỹ thuật dự bị và sỹ quan dự bị cho các lực lượng vũ trang, tạo nguồn nhân viên kỹ thuật cho các ngành kinh tế, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, phát huy truyền thống cách mạng tốt đẹp và khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong thế hệ trẻ. Việc giáo dục quốc phòng cho nhân dân, chủ yếu là thế hệ trẻ có đủ khả năng và trình độ kỹ thuật quân sự cần thiết, tăng cường tiềm

lực quốc phòng toàn dân đã đạt nhiều thành tích quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngày nay, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược, có quan hệ biện chứng với nhau, không thể tách rời, đó là gắn bó có tính lịch sử để khẳng định quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc ta. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đang thực hiện nhiều âm mưu, đặc biệt là sử dụng chiến lược “diễn biến hòa bình”, bao loạn lật đổ, bằng những thủ đoạn xảo quyệt để nhằm xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay đang đặt ra những yêu cầu mới và đòi hỏi sự cố gắng vượt bậc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trên mọi lĩnh vực trong đó công tác quốc phòng có vị trí cực kỳ quan trọng.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết TW 8 khóa IX về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay chúng ta cần có tư duy mới và thống nhất trong nhận thức về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện tốt giáo dục quốc phòng trong các cơ quan, tổ chức và toàn dân theo luật định. Để định hướng cho quá trình nghiên cứu xác định và xây dựng chương trình giáo dục quốc phòng ngày càng phù hợp hơn trước đòi hỏi của thực tiễn cách mạng, cần hiểu đầy đủ bản chất của giáo dục quốc phòng toàn dân. Theo Từ điển Bách khoa Quân sự Việt Nam, Giáo dục quốc phòng toàn dân là giáo dục ý thức, tri thức và kỹ năng quân sự cần thiết cho toàn dân nhằm phục vụ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Giáo dục quốc phòng được thực hiện trên phạm vi cả nước, với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp. Giáo dục quốc phòng là môn học chính khóa trong các nhà trường từ trung học phổ thông trở lên. Kiến thức quốc phòng là một trong các tiêu chuẩn bắt buộc đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, tổ chức Đảng, Nhà nước (đối tượng, tiêu chuẩn cụ thể do Chính phủ quy định).

Như vậy, nội dung giáo dục quốc phòng là toàn diện, nhưng tập trung vào giáo dục quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng – an ninh; truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội,

ý thức cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện thể lực để công dân sẵn sàng làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Bồi dưỡng cho cán bộ, công chức và người đứng đầu cơ quan, tổ chức những kiến thức cơ bản về đường lối quân sự và công tác quản lý nhà nước về quốc phòng. Phương pháp giáo dục quốc phòng là một quá trình sư phạm nhằm trang bị, bồi dưỡng, bổ sung, phát triển ý thức quốc phòng, tri thức và kỹ năng quân sự cần thiết, góp phần phát triển trí tuệ và rèn luyện nhân cách cho đối tượng đào tạo, để họ hoàn thành nhiệm vụ trên cương vị chức trách được giao.

Trong lịch sử phát triển của công tác giáo dục quốc phòng trong phạm vi cả nước, lúc đầu còn nhỏ bé, phân tán, cách thức tổ chức đào tạo còn đơn điệu, chưa có hệ thống, cơ bản và chưa thể hiện đầy đủ các yếu tố cấu thành quá trình sư phạm nhưng đã đạt được những kết quả đáng trân trọng. Theo báo cáo tổng kết 15 năm xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc(1989- 2004), chỉ tính từ năm 1998 đến 2004, cả nước đã bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 861 đ/ c cán bộ cấp tỉnh, ngành và cấp bộ (đối tượng 1); 13.497 đ/ c cán bộ cấp huyện và tương đương (đối tượng 2); 151.030 đ/ c cán bộ cấp xã và tương đương (đối tượng 3); 200.933 đ/ c bí thư chi bộ, trưởng thôn (đối tượng 4), hàng chục vạn cán bộ, đảng viên (đối tượng 5) và hàng chục triệu học sinh, sinh viên. Kết quả trên khẳng định những thành công bước đầu của trong hoạt động giáo dục quốc phòng các cấp, các ngành, các địa phương, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, tuyệt nhiên không phải chỉ là hoạt động thuần túy của các đơn vị quân đội.

Trên thực tế hiện nay, các học viện, nhà trường, trung tâm bồi dưỡng chính trị, trung tâm giáo dục quốc phòng của Bộ Giáo dục đào tạo, các trường trung học phổ thông... đã tiến hành công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng theo các Nghị định Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan chức năng khá quyết liệt, nhưng chưa vươn tới mức đảm bảo tổ chức học tập một cách hệ thống, đồng bộ và mục tiêu theo tinh thần các Nghị quyết của Đảng. Do đó,

phải có một chương trình huấn luyện thống nhất, khoa học, phù hợp với từng đối tượng, tạo nên sự đồng bộ trong quá trình giáo dục quốc phòng.

Hiện nay, trong thực tiễn giáo dục quốc phòng đang đặt ra nhiều vấn đề phải giải quyết, trong đó có mâu thuẫn khá gay gắt giữa “thời gian” và khối lượng “công việc” của mỗi người trên từng cương vị khác nhau.

Đối với học sinh, sinh viên: Do sự phát triển của khoa học chuyên ngành với nhiều môn học mới, những kiến thức phổ cập thường nhật gia tăng rất nhanh và môn giáo dục quốc phòng, càng làm quý thời gian vốn đã “hẹn hẹp” lại càng hạn hẹp hơn trong lịch học tập của mỗi người. Trong khi đó, thực tiễn các đợt kiểm tra của cơ quan chức năng về giáo dục quốc phòng cho thấy, không ít học sinh, sinh viên lâng quên lịch sử. Nhận thức về bảo vệ Tổ quốc của một bộ phận học sinh, sinh viên chưa đầy đủ. Do đó, khi học môn giáo dục quốc phòng, đối với nhiều học sinh, sinh viên cốt sao cho có chứng chỉ (không có chứng chỉ, sinh viên không được xét tốt nghiệp), hoặc không cần thành tích cao môn giáo dục quốc phòng, vì cho rằng kiến thức chuyên ngành mới là quan trọng, giáo dục quốc phòng cũng chỉ như giáo dục công dân, chỉ cần đạt yêu cầu là đủ.

Đối với đội ngũ cán bộ công chức: Trong toàn bộ cuộc đời hoạt động của mỗi cán bộ công chức, thời gian học tập tại trường chính quy, dù hiện nay đã có điều kiện, song cũng không phải là nhiều. Lớp cán bộ trực tiếp kinh qua thực tiễn chiến tranh giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc còn ít và ít dần đi. Lớp cán bộ trẻ, hiện đang giữ nhiều cương vị trọng trách trong các ngành, lĩnh vực của đất nước, được đào tạo khá chính quy, nhưng phần lớn chưa có kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức quốc phòng tương xứng. Trong khi đó, sức ép “công việc” của mỗi cán bộ trên từng cương vị khác nhau không hề giảm. Mặt khác, trong thực tiễn đã xuất hiện những nhận thức không đúng như chỉ quan tâm đến đến phát triển kinh tế, chỉ chú ý đến lợi nhuận kinh tế thuần túy mà lợi lòng nhiệm vụ quốc phòng – an ninh. Do đó, cần phải có giải pháp tối ưu để bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, nâng cao trình độ toàn diện cho đội ngũ cán bộ công chức, để cho mỗi người có thể hoàn thành đồng thời hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đối với đội ngũ cán bộ chính quyền cơ sở: Hiện nay, đất nước ta đang bước vào thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, để phát huy những ưu điểm, khắc phục những yếu kém tồn tại của đội ngũ cán bộ chính quyền cơ sở (theo tinh thần Nghị quyết TW 5/ khóa IX), Đảng ta đã đề ra nhiều quan điểm để không ngừng nâng cao chất lượng về mọi mặt của đội ngũ cán bộ cơ sở trong đó có có học tập kiến thức quốc phòng. Bác Hồ đã dạy “cán bộ là cái gốc của công việc”, “muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay xấu, bồi dưỡng cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Giáo dục quốc phòng là góp phần thực hiện “công việc gốc của Đảng”, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở có đủ phẩm chất, năng lực, đủ sức lãnh đạo nhân dân kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngay tại địa phương, do đó, cần phải có một chương trình bồi dưỡng phù hợp. Giáo dục quốc phòng có tầm quan trọng như vậy, nhưng không phải tất cả số cán bộ chủ ở cơ sở đã quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng. Đã có một bộ phận thiếu tự giác trong học tập, hoặc theo kiểu “bắt buộc”, chiếu lệ, học xong nhưng không vận dụng vào thực tiễn theo cương vị công tác của mình ngay tại địa phương.

Giáo dục quốc phòng để nâng cao cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội và từng địa phương, giữ vững mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết xung quanh Đảng, tạo ra nền tảng vững chắc để chủ động phòng ngừa nguy cơ nội sinh và nguy cơ từ bên ngoài tiến công, xâm nhập. Thế nhưng, trong thực tế giáo dục quốc phòng chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, mới đạt được bề rộng, chiều sâu còn nhiều hạn chế với rất nhiều lý do như thời gian, điều kiện, hoàn cảnh công tác của từng cơ quan, địa phương, thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất...

Để giải quyết vấn đề trên, trong thời gian tới, theo chúng tôi đề nghị cần nghiên cứu xác định và xây dựng một chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng, gắn bó một cách hữu cơ việc bồi dưỡng tại trường, tại các trung tâm và tự học tập của mỗi người trong công tác.

2. Một số vấn đề có tính nguyên tắc trong xác định và xây dựng khung chương trình giáo dục quốc phòng cho các đối tượng.

Xác định và xây dựng nội dung chương trình có vị trí hết sức quan trọng trong tiến trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo Luật quốc phòng và Nghị định của Chính phủ. Có thể nói, đây là một trong những khâu then chốt quyết định đến chất lượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng trong giai đoạn hiện nay. Bởi vì, chương trình cho phép thống nhất được nội dung, quy trình và lịch hoạt động cụ thể của toàn bộ lực lượng tham gia vào quá trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng tại các Học viện, nhà trường, trung tâm...

*** Quan niệm cơ bản về chương trình huấn luyện, chương trình khung, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng.**

Chúng ta đã có một hệ thống lý luận về chương trình huấn luyện, chương trình khung trong giáo dục – đào tạo. Dựa vào cơ sở lý luận đó, có thể đưa ra những quan niệm về chương trình và chương trình khung giáo dục quốc phòng.

Xuất phát từ nhiệm vụ của Giáo dục quốc phòng toàn dân là giáo dục ý thức, tri thức và kỹ năng quân sự cần thiết cho toàn dân nhằm phục vụ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc¹ và với phương pháp tiếp cận như trên, chuyên đề đề xuất khái niệm về chương trình giáo dục quốc phòng như sau:

+ Chương trình giáo dục quốc phòng là văn kiện xác định nội dung, thời gian, tổ chức, phương pháp huấn luyện từng môn học, khóa học và xác định các khối kiến thức theo trình độ khả năng của người học(theo từng đối tượng cụ thể) để đạt được mục đích, yêu cầu của bồi dưỡng kiến thức quốc phòng theo quan điểm của Đảng ta trong tình hình hiện nay.

Chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng có vai trò không nhỏ trong nâng cao chất lượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng. Do đó, chương trình giáo dục quốc phòng phải bao gồm các khối kiến thức, các môn học, học phần mà các học viện, nhà trường, các trung tâm bồi dưỡng lý luận chính trị, các trung tâm giáo dục quốc phòng... phải truyền thụ theo phân cấp của Chính phủ.